

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÀNG NGÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÀNG NGÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANG NGAN MANUFACTURING AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110730263

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Liễu Nội, Xã Khánh Hà, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
2.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
3.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
4.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
5.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
6.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
7.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
8.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
9.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh	2310
10.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
11.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
12.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
13.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
14.	Sản xuất sắt, thép, gang (không bao gồm sản xuất vàng miếng)	2410
15.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (không bao gồm sản xuất vàng miếng)	2420
16.	Đúc sắt, thép	2431
17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
18.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
19.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
20.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591

Thời gian đăng từ ngày 31/05/2024 đến ngày 30/06/2024

21.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
22.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
23.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2599
24.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
25.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
26.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
27.	Tái chế phế liệu	3830
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4610
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
38.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
39.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)	4662
40.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
41.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ loại nhà nước cấm)	4669
42.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
43.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
44.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
45.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
46.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm kinh doanh vàng; kinh doanh súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; kinh doanh tem và tiền kim khí)	4773

47.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4774
48.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
49.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4799
50.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
51.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá)	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: **VÕ KHẮC QUYẾT**

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *10/11/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001080033938*

Ngày cấp: *15/04/2021*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Liễu Nội, Xã Khánh Hà, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Liễu Nội, Xã Khánh Hà, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VÕ KHẮC QUYẾT**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *10/11/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001080033938*

Ngày cấp: *15/04/2021*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Liễu Nội, Xã Khánh Hà, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Liễu Nội, Xã Khánh Hà, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội